TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 10/2021/HS - ST.
Ngày: 11-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hảnh-Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà: Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Anh P, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố LT, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thiện S và bà Lê Thị Thủy T; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Huỳnh T, sinh năm 1997; cư trú tại: Ấp H, xã HN, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 18-5-2020, Công an huyện Bến Cầu phối hợp với Công an huyện Gò Dầu tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện Huỳnh Anh P cùng một số người khác đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Gold 1 quán karaoke Hải Triều thuộc ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 01 giờ ngày 16-8-2020, công an huyện Bến Cầu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Anh P tại Khu phố GH, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây

Ninh, thu giữ 01 tinh thể rắn màu cam, trên mặt có chữ "S" (ký hiệu M1), 02 tinh thể rắn màu cam trên mặt có chữ "OK" và chữ "Uper" (ký hiệu M2), 01 gói nhựa bên trong có chứa nhiều tạp chất dạng nhuyễn (ký hiệu M3), chất rắn màu hồng và chất rắn màu trắng dạng bột (ký hiệu M4) và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào ngày 15-7-2020, P đến hát karaoke tại quán Hải Triều thuộc ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh thì nhặt được 01 tinh thể rắn màu hồng là chất ma túy ở cửa ra vào phòng Gold 1, đem về nhà cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, vào khoảng tháng 12/2019, P được một người bạn tên "Tân" ở Thành phố Hồ Chí Minh cho 01 gói nhựa bên trong có chứa nhiều tạp chất dạng nhuyễn là chất ma túy để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị Công an huyện Bến Cầu khám xét, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 22-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Tinh thể rắn, màu cam (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4142 gam;

- Tinh thể rắn, màu cam (ký hiệu M2), có khối lượng 0,5051 gam không phải là chất ma túy.

- Chất rắn màu hồng và chất rắn màu trắng dạng bột (ký hiệu M4) là chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine, khối lượng 0,1323 gam.

Tại Kết luận giám định số 5524/C09B ngày 12-11-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thảo mộc khô cắt nhỏ (ký hiệu M3) là chất ma túy, loại 5-flour MDMD-PICA, khối lượng 3,4790 gam.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTrB ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Huỳnh Anh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Anh P từ 02 đến 03 năm tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo P là người nghiện ma túy nên bị cáo nảy sinh ý định tàng trữ ma túy để sử dụng. Chính vì vậy, bị cáo P đã nhặt được ma túy tại phòng Gold 1 quán karaoke Hải Triều thuộc ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh và được bạn tên "Tân" cho ma túy. Bị cáo đã đem ma túy về nơi ở cất giấu để dành sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 22/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể rắn, màu cam (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4142 gam; Chất rắn màu hồng và chất rắn màu trắng dạng bột (ký hiệu M4) là chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine, khối lượng 0,1323 gam.

Và tại Tại Kết luận giám định số 5524/C09B ngày 12-11-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thảo mộc khô cắt nhỏ (ký hiệu M3) là chất ma túy, loại 5-flour MDMD-PICA, khối lượng 3,4790 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Cụ thể, bị cáo biết việc cất giấu chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng thoả mãn cơn nghiện của bản thân. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo là bộ đội phục viên. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng. Tiền phạt bị cáo sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với gói niêm phong ghi vụ số: 1237/M2/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; một gói niêm phong ghi vụ số: 1237/M4/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định bên trong có chứa chất ma túy là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Tạm giữ số tiền 35.200.000 đồng thu của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 nhẫn đá màu trắng, 01 sợi dây chuyền màu vàng, 01 mặt thần tài màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 mặt đá hình quan công màu trắng, 27 tờ tiền các nước, 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Anh P, 01 thẻ Ngân hàng ACB, 01 thẻ Ngân hàng Agrabank, 02 thẻ Ngân hàng Sacombank, 01 điện thoại thu của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại bị cáo.

Đối với 02 bật lửa màu vàng, 01 dao kim loại màu đen, 01 bao da màu đen, 01 đèn dạng xoay, 01 loa màu đen, 01 máy laser thu của bị cáo không liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh P 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), tiền phạt bổ sung của bị cáo sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tạm giữ số tiền Việt Nam 35.200.000 đồng (ba mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án;

Tuyên trả lại bị cáo:

- 01 (một) nhẫn đá màu trắng, xung quanh bọc kim loại màu vàng, có hình con rồng có viên đá màu tím;

- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắc xích;

- 01(một) mặt thần tài kim loại màu vàng;

- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng;

- 01 (một) mặt đá hình quan công màu trắng, xung quanh có viền kim loại màu vàng, khoen mốc kim loại màu vàng;

- 27 (hai mươi bảy) tờ tiền các nước nhiều mệnh giá;

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Anh P số 290829197;

- 01 (một) thẻ Ngân hàng ACB số 3577030001030737, tên Huỳnh Anh P;

- 01 (một) thẻ Ngân hàng Agribank số 9704050749161282 tên Huỳnh Anh P;

- 01 (một) thẻ Ngân hàng Sacombank số 4221510201227082 tên Huỳnh Anh P;

- 01(một) thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704037885535452;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imei:3541791091200968.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1237/M2/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; một gói niêm phong ghi vụ số: 1237/M4/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định bên trong có chứa chất ma túy; 02 bật lửa màu vàng hiệu Hoa Việt; 01 con dao kim loại màu đen có cán nhựa màu đen, một đầu nhọn, một cạnh sắc, trên con dao có chữ cold stecl và một bao ốp lưỡi dao màu đen có chữ cold stecl; 01 bao da màu đen; 01 đèn dạng xoay có chữ màu trắng, không nhãn hiệu; 01 loa màu đen có chữ "harman/kardon"; 01 máy laser show F1666 màu đen.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị T vắng mặt tại phiên tòa được

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
-Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
-Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
-Cơ quan thi hành án hình sự;
-Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
-Bị cáo; người TGTT khác;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm